

Số: 19/2025/QĐCNHGT-DS

Đ, ngày 20 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;  
Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hoà giải thành của bà Lê Thị H, sinh năm: 1975 và bà Trần Thị X, sinh năm: 1972; ông Trương Thanh T, sinh năm: 1969.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 10 tháng 02 năm 2025 của bà Lê Thị H.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

*Người khởi kiện:* Bà Lê Thị H, sinh năm: 1975. Địa chỉ nơi cư trú: khu phố T, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

*Người bị kiện:* Bà Trần Thị X, sinh năm: 1972; ông Trương Thanh T, sinh năm: 1969. Địa chỉ nơi cư trú: khu phố P, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 3 năm 2025, cụ thể như sau:

- Trong thời hạn 05 tháng, từ ngày 04 tháng 3 năm 2025 đến ngày 04 tháng 8 năm 2025, bà Trần Thị X và ông Trương Thanh T phải trả cho bà Lê Thị H số tiền nợ gốc đã vay là: 1.150.000.000 đồng, tiền lãi là: 270.000.000 đồng, tổng cộng là: 1.420.000.000 đồng (*một tỷ bốn trăm hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày thỏa thuận có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng

bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 02 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP Đồng Xoài;
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

**Ngô Ngọc Linh**